

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VT
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án: 07/2022/DS-ST

Ngày 30 tháng 5 năm 2022

V/v: "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VT, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đỗ Thành Công.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Phùng Văn Thông, bà Vũ Thị Thanh Hương

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh, Thẩm tra viên

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện VT tham gia phiên tòa: ông Đặng Anh Tuấn, kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 60/2022/TLST - DS ngày 15 tháng 10 năm 2021 về "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2022/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1960, có mặt
Nơi cư trú: thôn HL, xã LH, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc

2. *Bị đơn:* 2.1. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1983, có mặt
Nơi cư trú: thôn HL, xã LH, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc

2.2. Chị Trần Thị V, sinh năm 1991, vắng mặt
Nơi ĐKKHKT: thôn HL, xã LH, huyện VT, Vĩnh Phúc

Địa chỉ hiện nay: thôn Thanh Diêm, xã Tiến Thịnh, huyện Mê Linh, T.P Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 30 tháng 9 năm 2021, những lời trình bày tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị H trình bày:

Do có mối quan hệ là anh em họ hàng và sinh sống cùng địa phương với nhau nên bà đã cho vợ chồng anh Nguyễn Văn H, chị Trần Thị V vay số tiền 50.000.000đ. Sau đó vợ chồng H, V đã trả được cho bà số tiền 15.000.000đ.

Ngày 16/7/2017 các bên đã xác lập lại quan hệ vay tiền bằng văn bản, theo đó chị V và anh H viết giấy vay bà số tiền 35.000.000đ. Việc cho vay không thỏa thuận lãi suất, không ghi thời hạn trả nợ (tuy nói miệng bên ngoài là vay nóng 30 ngày phải trả).

Sau đó, bà H nhiều lần yêu cầu vợ chồng anh H, chị V phải trả cho bà số tiền 35.000.000đ nhưng anh chị mới trả được cho bà 6.000.000đ; số tiền còn lại là 29.000.000đ đến nay chưa trả.

Đã vậy, năm 2017 vợ chồng anh chị H V làm thủ tục thuận tình ly hôn, lại không nói gì đến trách nhiệm trả nợ cho bà.

Bà H khởi kiện và đề nghị HĐXX:

- Do hiện nay anh chị H – V đã ly hôn, chị V đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội sinh sống, nên bà yêu cầu anh H phải trả toàn bộ khoản nợ.

- Buộc anh H phải trả cho bà số tiền 29.000.000đ (không yêu cầu tính lãi); thời hạn cuối cùng phải trả là 25/12/2022, nếu không trả đúng hạn thì từ ngày 26/12/2022 phải trả lãi theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Đề nghị giải quyết theo quy định.

* Bị đơn là chị Trần Thị V vắng mặt tại phiên tòa; nhưng tại bản lời khai ngày 25/10/2021 chị V trình bày: Chị xác định mối quan hệ anh em, họ hàng và số tiền mà chị và anh H vay nợ của bà H như bà H trình bày là đúng. Chị đồng ý trả nợ nhưng xin trả nợ dần trong khoảng 02 đến 03 tháng (không nói rõ số tiền trả hàng tháng).

* Bị đơn là anh Nguyễn Văn H quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa trình bày: Anh xác nhận mối quan hệ anh em họ hàng như bà H trình bày là đúng. Anh cũng xác nhận việc anh và chị V có vay nợ của bà H số tiền 50.000.000đ như bà H trình bày là đúng. Hiện anh đã trả bà H 03 lần, lần 1 trả 15.000.000đ; lần 2 trả 4.000.000đ, lần 3 trả 2.000.000đ. Số tiền còn nợ hiện nay là 29.000.000đ như bà H trình bày là đúng.

Do hiện nay anh và chị V đã ly hôn, chị V đã chuyển về Hà Nội sinh sống; nên anh đồng ý tự mình trả toàn bộ khoản nợ 29.000.000đ cho bà H; anh cũng đồng ý thời hạn cuối cùng trả nợ là 25/12/2022, nếu không trả đúng hạn thì đồng ý trả tiền lãi từ ngày 26/12/2022.

Về án phí: Anh tự nguyện chịu nộp toàn bộ.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm tại phiên tòa.

- *Về tuân theo tố tụng, chấp hành pháp luật:* Thẩm phán, Thư ký Tòa án, các thành viên hội đồng xét xử; nguyên đơn, bị đơn là anh H đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn là chị V chưa chấp hành đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về nội dung vụ án:* Tại phiên tòa, các bên đương sự đã thỏa thuận được về số tiền vay nợ, người trả nợ, thời gian trả nợ. Tuy nhiên, do vắng mặt đồng bị đơn là chị V nên đề nghị HĐXX:

+ Áp dụng: Điều 166, Điều 280, Điều 357, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về thu, nộp án phí, lệ phí.

+ Buộc anh Nguyễn Văn H phải trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền 29.000.000đ.

+ Về án phí: Chấp nhận sự tự nguyện chịu nộp án phí của anh H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị H khởi kiện anh Nguyễn văn H và chị Trần Thị V yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả nợ của hợp đồng vay tài sản; Các đương sự đều có nơi cư trú tại thôn HL, xã LH, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc. Nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong vụ án này, đồng bị đơn là chị Trần Thị V vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do chính đáng. Nên HĐXX tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị V theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

2. Về nội dung vụ án:

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, các bên đương sự đều xác nhận có việc vay nợ diễn ra giữa nguyên đơn là bà H và đồng bị đơn là anh H và chị V. Theo đó, các bên cho nhau vay khoản tiền 50.000.000đ, nhưng anh H, chị V đã trả được 21.000.000đ (trả làm 03 lần); số tiền còn lại chưa trả là 29.000.000đ.

Tại phiên tòa, anh H và bà H thỏa thuận: Anh H sẽ chịu trách nhiệm trả toàn bộ khoản nợ còn lại cho bà H là số tiền 29.000.000đ và không yêu cầu chị V phải thanh toán bất kỳ khoản tiền nào cho anh H (anh H và chị V vốn là vợ chồng, nhưng đã ly hôn); thời hạn trả nợ cuối cùng là ngày 25/12/2022, nếu đến hạn không trả đủ thì từ ngày 26/12/2022 phải trả tiền lãi theo quy định.

Xét việc thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định của pháp luật và nội dung thực tế của vụ việc nên được HĐXX chấp nhận. Tuy nhiên, do vắng mặt đồng bị đơn là chị V, nên HĐXX sẽ tuyên bằng bản án, buộc anh H phải thanh toán, trả cho bà H số tiền 29.000.000đ.

3. Về án phí: Bà H là nguyên đơn, yêu cầu khởi kiện được chấp nhận nên bà không phải chịu án phí sơ thẩm.

Chị V và anh H là bị đơn nên phải chịu án phí sơ thẩm là 1.450.000đ. Tuy nhiên, tại phiên tòa anh H tự nguyện chịu nộp toàn bộ án phí, nên cần buộc anh H phải chịu nộp toàn bộ án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 280, Điều 463; Điều 466; Điều 468; Điều 357 Bộ luật dân sự. Điều 26 Luật thi hành án dân sự. Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H về việc yêu cầu buộc thực hiện nghĩa vụ trả nợ:

Buộc anh Nguyễn Văn H phải trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền 29.000.000đ. Thời hạn cuối cùng phải trả là ngày 25/12/2022.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, đến thời hạn thanh toán (ngày 25/12/2022) mà anh Nguyễn Văn H không thanh toán đủ cho bà H khoản tiền 29.000.000đ thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án (thời gian tính tiền lãi bắt đầu từ 26/12/2022).

2. Về án phí: Buộc anh Nguyễn Văn H phải chịu nộp 1.450.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú của người vắng mặt theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện VT;
- THADS huyện VT;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thành Công

